

Số: 94/2019/QĐST-DS

Mai Sơn, ngày 24 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2019/TLST-DS về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

+ Bà Phan Thị D. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn A, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;

+ Bà Đoàn Thị H. Địa chỉ: Tiểu khu B, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Q, bà Nguyễn Thị V. Địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung:

Bà Phan Thị D, bà Đoàn Thị H, ông Nguyễn Văn Q, bà Nguyễn Thị V cùng thống nhất:

2.1 Số tiền gốc ông Q, bà V còn nợ bà Đoàn Thị H là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng (2.000.000 đồng vay ngày 09/12/2013; 8.000.000 đồng vay ngày 08/01/2014 và 10.000.000 đồng vay ngày 09/01/2014).

Ông Q, bà V có trách nhiệm trả cho bà Đoàn Thị H số tiền nợ gốc 20.000.000VNĐ trong 4 đợt. Cụ thể: Ngày 30/7/2020 trả 5.000.000VNĐ, ngày 30/7/2021 trả 5.000.000VNĐ, ngày 30/7/2022 trả 5.000.000VNĐ và lần cuối ngày 30/7/2023 trả 5.000.000VNĐ. Ông Q, bà V không phải chịu lãi suất.

2.2 Số tiền ông Q, bà V còn nợ bà Phan Thị D là 26.800.000 (hai mươi sáu triệu tám trăm nghìn) đồng (20.000.000 đồng tiền gốc vay ngày 09/12/2012 và 6.800.000 đồng tiền lãi theo thỏa thuận tính đến ngày 09/12/2014).

Ông Q, bà V có trách nhiệm trả cho bà Phan Thị D số tiền 26.800.000VNĐ trong 5 đợt. Cụ thể: Ngày 30/7/2020 trả 6.000.000VNĐ, ngày 30/7/2021 trả 6.000.000VNĐ, ngày 30/7/2022 trả 6.000.000VNĐ, ngày 30/7/2023 trả 6.000.000VNĐ và lần cuối ngày 30/7/2024 trả 2.800.000VNĐ. Ông Q, bà V không phải chịu lãi suất.

Nếu ông Q, bà V vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho bà Phan Thị D, bà Đoàn Thị H tại bất cứ thời điểm trả nợ nào thì bà D, bà H có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án theo quyết định của Tòa án.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án bên phải thi hành án chậm thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Về án phí:

Ông Q, bà V phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.170.000 (một triệu một trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Bà Phan Thị D được nhận toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 670.000 (sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003221 ngày 16/7/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bà Đoàn Thị H được nhận toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 (năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003218 ngày 15/7/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN